TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA
Bản án số:66/2017/HSST
Ngày: 22/12/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Tố Như.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình
Ông Lưu Minh Sửu

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Cao Hồng Đức là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân tham gia phiên toà***: Ông Trịnh Đăng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 21/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên**:** Lê Minh S . Sinh năm 1992.
STQ: Thôn C L , xã X T , huyện T X , T H .
Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12. Con ông Lê Minh C và bà Đoàn Thị D . Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/9/2014 Bị TAND huyện Thọ Xuân, xử phạt 10 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; đến tháng 3 năm 2015 đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2017 tại Trại giam công an tỉnh Thanh Hóa. Hiện có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:
Cháu Lê Quang A , sinh ngày 16/02/2006 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn Đ Đ , xã X T , huyện T X , T .
Người giám hộ: Anh Lê Quang , sinh năm: 1976
Địa chỉ: Thôn Đ Đ , xã X T , huyện T X , T .
Là bố đẻ của cháu Lê Quang A (có mặt)
Người làm chứng:

1. Cháu Lê Đình N , sinh năm 2006 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ Đ , xã X T , huyện T X , T H .

Người giám hộ của cháu Ngọc: Bà Nguyễn Thị D - Phó Hiệu trưởng trường THCS X T , T X , T H (vắng mặt).

2. Chị Lê Thị T - sinh năm: 1960 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Đ Đ , xã X T , huyện T X , T H

3. Cháu Lê Văn Đ , sinh ngày 12/12/2005 (có mặt)

Trú tại: Thôn Đ Đ , xã X T , huyện T X , T H

Người giám hộ của cháu Đ :

Ông Lê Văn T , sinh năm 1980 (có mặt).

Trú tại: Thôn Đ Đ , xã X T , T X , T H .

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Minh S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T X truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 29/8/2017 Lê Minh S điều khiển xe mô tô (mượn của bạn) đi từ thị trấn L S về đến đoạn đường thuộc thôn Đ Đ , xã X T thì S nhìn thấy cháu Lê Quang A đang điều khiển xe đạp đi ở phía trước. Khi S điều khiển xe mô tô đi song song phía bên phải cháu Quang A thì S nhìn thấy cháu Quang A có đeo trên cổ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng. Thấy vậy S liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. S điều khiển xe mô tô đi sát phía bên phải cháu Quang A , dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ cháu Quang A làm sợi dây truyền đứt thành 02 đoạn. S cầm 02 đoạn dây chuyền vừa chiếm đoạt được đi đến hiệu vàng T X bán cho chị Lê Thị T được 90.000đ. Số tiền trên S đã dùng mua nước uống và thuốc lá.

Sau khi trả xe cho bạn, đến khoảng 17 giờ cùng ngày S về ngang qua cổng trường tiểu học xã X T xem các cháu học sinh đá bóng. Lúc đó có cháu Lê Văn Đ cũng đang ngồi xem đá bóng thì S đi lại hỏi Đ chỗ nhà vệ sinh và yêu cầu Đ dẫn đi nhưng Đ không dẫn nên Sỹ quàng tay qua cổ Đ , túm vai Đ kéo đi. Khi đi được khoảng 10m Đ sợ S lấy sợi dây chuyền bằng kim loại nên trên cổ của mình nên Đ đã cầm vào sợi dây chuyền giật ra và vùng vằng với S . Đ cầm sợi dây chuyền chạy về chỗ các bạn đang đá bóng, S cũng không đuổi theo Đ mà đi về nhà mình.

Khi Sỹ về đến nhà nghe thông tin lực lượng Công an đang xác minh vụ việc cháu Lê Quang A bị giật dây chuyền trên đường. Biết hành vi của mình không thể che dấu nên S đã đến Công an xã X T đầu thú và khai nhận hành vi cướp giật tài sản sợi dây chuyền của cháu Lê Quang A . Ông Lê Minh C là bố đẻ của S đã đến hiệu vàng T X chuộc lại sợi dây chuyền và giao nộp cho lực lượng công an.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 02 đoạn dây chuyền kim loại bạc trị giá 199.200đ (một trăm chín mươi chín nghìn hai trăm đồng).

Vật chứng vụ án và tài sản liên quan đến vụ án gồm: 01 sợi dây kim loại màu trắng dài 45cm và 01 sợi dây kim loại màu trắng dài 11cm được niêm phong trong 01 chiếc phong bì thư viền xanh đỏ được dán kín có chữ ký niêm

phong; 01 sợi dây kim loại màu trắng chiều dài 62cm được niêm phong trong 01 chiếc phong bì thư viền xanh đỏ được dán kín có chữ ký niêm phong đã được trả lại cho gia đình cháu Lê Quang A và cháu Lê Văn Đ.

Tại bản cáo trạng số 72/VKS-HS ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T X đã truy tố bị cáo Lê Minh S về tội: Cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt Lê Minh S mức án từ ba mươi chín tháng tù đến bốn mươi hai tháng tù.

Đề nghị HĐXX xử lý án phí theo quy định của pháp luật .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người giám hộ của bị hại.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay qua thẩm vấn công khai, bị cáo Lê Minh S đã thành khai khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thông nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào chiều ngày 29/8/2017 Lê Minh S điều khiển xe mô tô (mượn của bạn) đi từ Thị trấn L S về xã X T , khi đến thôn Đ Đ , xã X T, S nhìn thấy cháu Lê Quang A đang điều khiển xe đạp, trên cổ có đeo 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng. Thấy vậy S đã có hành vi bất ngờ giật sợi dây chuyền bằng kim loại của cháu Quang A rồi chạy thoát. Sau đó S đã mang sợi dây chuyền vừa chiếm đoạt được đến hiệu vàng T X bán được 90.000đ lấy tiền chi tiêu cá nhân. Giá trị 02 đoạn dây chuyền kim loại bạc bị xâm hại là 199.200đ (một trăm chín mươi chín nghìn hai trăm đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Minh S đã đủ các dấu hiệu cấu thành tội: Cướp giật tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất vụ án: Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại dùng xe mô tô áp sát tiếp cận gần người bị hại để Cướp giật sợi dây chuyền trên cổ cháu Lê Quang A rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân, ảnh hưởng đến tính mạng sức khỏe của công dân, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho cháu Quang A , làm mất trật tự an ninh chung.

Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có tuổi đời con rất trẻ, nhân thân đã một lần vi phạm pháp luật bị xử lý hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Thiết nghĩ do tính chất nghiêm trọng của vụ án hơn nữa xét nhân thân của bị cáo nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an xã X T đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự là phạm tội đối với trẻ em.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Lê Quang A và anh Lê Quang K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Chiếc dây chuyền kim loại bạc do cháu Lê Văn Đ và gia đình giao nộp tại Công an xã X T , cháu Đ và anh Lê Văn T đã nhận lại, không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải nộp tiền án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh S phạm tội: Cướp giật tài sản.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh S 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 8 năm 2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Lê Minh S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tố Như

Nơi nhận: :
- VKSND;
- THA Hình sự;
- Phòng giám đốc án;
- Công an;
- Bị cáo
-Lưu hồ sơ